

**BẢNG ĐIỂM THI TỔNG CỤC 04.05.04.2026**

STT	HỌ	TÊN	SBD	NĂM SINH	SỐ ID	CẮT DA	ĐIỂM CỘNG CUỐI KHÓA	SON FRENCH TRÊN BÀN TAY GIẢ	ĐIỂM CỘNG CUỐI KHÓA	SON GEL	ĐIỂM CỘNG E-MANICURE	ĐÁP BỘT DESIGN	ĐIỂM CỘNG CUỐI KHÓA	TỔNG ĐIỂM VẼ (VỀ GEL, NÔI, ĐÍNH DÁ, VMTH)	ĐIỂM CỘNG BÀI TẬP	TB TH	ĐIỂM CỘNG SWS	TỔNG THỰC HÀNH	LÝ THUYẾT	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI
1	Nguyễn Thị Thu	Hương	<b>003</b>	03/01/1995	KP2745	7.3	+1	8.7	+1	7.8	+0	7.3	+1	38	+3	8.5	+0	8.5	10	9	Xuất sắc
2	Nguyễn Thị Châu	Ngân	<b>005</b>	16/10/1994	KP2730	7.4	+1	9	+1	8	+0	7.3	+0.5	35.5	+4	8.4	+0.5	8.9	6.1	8	Giỏi
3	Ka	Ngọc	<b>006</b>	20/04/1986	KP2835	7.4	+1	6.9	+1	5.8	+1	7	+3	32.5	+3	8	+0.5	8.5	9.9	9	Xuất sắc
4	Nguyễn Hoàng Bảo	Nhi	<b>007</b>	27/12/2006	KP2871	8.5	+1	8.8	+1	7.7	+1	7	+3	39.5	+3	9.3	+0.5	9.8	9.9	9.8	Xuất sắc
5	Huỳnh Hy	Nhiên	<b>008</b>	18/03/2005	KP2858	6.9	+1	7.4	+1	8.8	+1	7.8	+1	40.5	+2	8.7	+0	8.7	7.7	8.4	Giỏi
6	Vũ Huỳnh Tâm	Như	<b>009</b>	26/07/2002	KP2984 HVF	6.8	+0	6.3	+0	8	+0	7.2	+0	36	+0	7.1	+0	7.1	9.8	8	Giỏi
7	Kiều Thị Kim	Thanh	<b>011</b>	08/04/2000	KP2763	8.1	+1	7.8	+1	7.3	+0	8.4	+1	40.5	+4	8.7	+0	8.7	9.8	9.1	Xuất sắc
8	Hoàng Thị Hiếu	Thư	<b>014</b>	20/10/2006	KP2852	8.8	+1	9	+1	9.3	+0.5	7	+3	45	+3	9.8	+0.5	10	8.5	9.5	Xuất sắc
9	Lâm Thị Thu	Trang	<b>016</b>	22/08/2006	KP2760	6.9	+1	8.4	+1	7.2	+0	6.8	+1	35	+4	8	+0	8	9.9	8.6	Giỏi
10	Trần Thị Thanh	Trang	<b>017</b>	14/10/1990	KP2811	7	+1	8.1	+1	9	+1	7	+3	44	+3	9.3	+0.5	9.8	9.4	9.7	Xuất sắc
11	Thị Thị Thu	Yến	<b>018</b>	18/08/2002	KP2798	7.5	+1	8.1	+1	9	+1	7	+3	40.5	+3	9.3	+0.5	9.8	6.9	8.8	Giỏi